

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ Quy chế quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết.

Ban Kiểm soát báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm định báo cáo tài chính của Ngân hàng Á Châu năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Tổng kết các cuộc họp Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát có 06 phiên họp giữa 2 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên để triển khai chức năng, nhiệm vụ của Ban. Các phiên họp đều có quyết nghị, được lập thành biên bản gửi đến từng thành viên để thực hiện và thông báo HĐQT để biết.
(Phiên họp ngày 13/4/2023; ngày 18/5/2023; ngày 06/7/2023; ngày 22/9/2023; ngày 30/11/2023; ngày 20/02/2024).
- Ngoài ra Ban Kiểm soát còn tổ chức họp và trao đổi các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành, kiểm toán nội bộ phục vụ cho mục đích giám sát, kiểm soát của Ban theo yêu cầu phát sinh.

2. Giám sát hoạt động quản trị và điều hành:

a. Phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Ban Kiểm soát phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành để thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng.
- Ban Kiểm soát tham gia tất cả các phiên họp của Hội đồng Quản trị; tham gia các hội nghị triển khai hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, tham dự các phiên họp Ủy ban Quản lý rủi ro... Trong các phiên họp, Ban Kiểm soát đã thông báo về hoạt động Ban Kiểm soát, tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào nội dung của từng phiên họp về các biện pháp quản lý rủi ro, tăng cường kiểm tra kiểm soát, tuân thủ các quy định của Pháp luật, quy định nội bộ của Ngân hàng.
- Ban Kiểm soát được Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành cung cấp thông tin, báo cáo theo yêu cầu và các dữ liệu có liên quan để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

b. Giám sát hoạt động quản trị và điều hành:

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ngân hàng theo định hướng và mục tiêu an toàn hoạt động; nâng cao năng lực

quản trị điều hành và tính minh bạch trong hoạt động Ngân hàng; xử lý nợ theo Nghị quyết 42 của Quốc hội; tăng cường quản trị rủi ro phù hợp với các quy định của Thông tư 13 và các quy định Nhà nước; ứng dụng có hiệu quả hệ thống tin học của Ngân hàng; áp dụng các tiêu chuẩn về an toàn vốn (theo Thông tư 41); hoàn thành Basel III, thiết lập mô hình ba tuyến phòng thủ.

- Hoạt động kinh doanh Ngân hàng theo định hướng bán lẻ, tập trung vào các sản phẩm truyền thống huy động, cho vay, dịch vụ Ngân hàng, đối tượng khách hàng chủ yếu là doanh nghiệp vừa, nhỏ, cá nhân theo mô hình kinh doanh đa dịch vụ; nâng cao chất lượng dịch vụ và tin học hóa sản phẩm dịch vụ Ngân hàng; chú trọng nguồn thu từ dịch vụ Ngân hàng, tiền gửi không kỳ hạn; Cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp mạng lưới Chi nhánh, Phòng giao dịch; Tích cực xử lý nợ xấu, trích dự phòng rủi ro; Cơ cấu nợ theo quy định Ngân hàng Nhà nước; Tiết giảm chi phí điều hành, ...
- Ban Kiểm soát giám sát hoạt động quản trị điều hành thông qua (1) Giám sát thực hiện chỉ đạo của Chính Phủ, các chỉ thị/ kiến nghị của Ngân hàng nhà nước, Cơ quan Thanh tra giám sát; ... liên quan đến việc thực hiện các chính sách tiền tệ, tín dụng, nâng cao năng lực quản lý điều hành, quản trị rủi ro; (2) Giám sát việc chấp hành các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến các giới hạn và tỉ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng, trích dự phòng rủi ro, tích cực xử lý nợ xấu,...; (3) Giám sát các hạn mức rủi ro đã được ACB thiết lập và đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; (4) Giám sát việc chấp hành các quy định của ACB liên quan đến chỉ tiêu nội bộ, huy động vốn, sử dụng vốn, giao dịch ngân quỹ, chất lượng tín dụng, ...; (5) Giám sát hoạt động kinh doanh đại lý bảo hiểm, hoạt động bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu doanh nghiệp (theo văn bản của Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng).

c. Kết quả giám sát

- Trong năm 2023 HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo và điều hành hoạt động ACB theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược. Tuân thủ các quy định của Luật Tổ chức tín dụng và Điều lệ ngân hàng trong quản trị và điều hành.
- ACB hoạt động an toàn và hiệu quả, đạt tăng trưởng về huy động vốn, cho vay, lợi nhuận, đạt các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông; Chấp hành các quy định của Ngân hàng Nhà nước về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng, tích cực xử lý các khoản nợ xấu/ nợ tồn đọng; Cơ cấu nợ cho các khách hàng theo quy định NHNN.
- ACB đã thực hiện quy định về an toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Về quản trị rủi ro, Ngân hàng đã xây dựng chiến lược, các chính sách quản trị rủi ro đối với từng loại rủi ro trọng yếu. Việc giám sát cấp cao của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành thông qua hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro thuộc Hội đồng quản trị và Hội đồng rủi ro thuộc Ban Điều hành (đáp ứng yêu cầu Thông tư 13). Hoàn thành các tiêu chuẩn về quản trị rủi ro theo Basel III.

3. Hoạt động kiểm toán nội bộ:

- Ban Kiểm soát chỉ đạo và sử dụng bộ máy Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện công tác kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán hàng năm được lập và báo cáo cho Hội đồng quản trị và Ngân hàng Nhà nước.

- Trong năm 2023, Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán năm và các cuộc kiểm toán đột xuất theo yêu cầu, bao gồm: kiểm toán hoạt động của 86 chi nhánh và phòng giao dịch; kiểm toán các hoạt động, các quy trình, đơn vị thuộc Hội sở có phát sinh rủi ro và có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động Ngân hàng, bao gồm 12 chuyên đề và các yêu cầu kiểm toán/ kiểm tra ngoài kế hoạch của Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Kết quả kiểm toán có các kiến nghị đề xuất nhằm khắc phục các sai sót, vi phạm; điều chỉnh, bổ sung quy định, quy trình nghiệp vụ; tăng cường hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ; kiến nghị về công tác giám sát của quản lý cấp cao; kiến nghị xử lý trách nhiệm cá nhân có sai phạm.
- Các kiến nghị kiểm toán được các bên có liên quan tổ chức thực hiện.

4. Thẩm định Báo cáo tài chính:

- Ban Kiểm soát phân công các thành viên chuyên trách kiểm tra các số liệu kế toán để thực hiện rà soát và kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023, Báo cáo tài chính cả năm 2023 của Ngân hàng và hợp nhất với các Công ty trực thuộc.
- Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Ngân hàng và các Công ty trực thuộc, thống nhất số liệu với Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

5. Các công việc khác:

- Giám sát chi phí điều hành được thực hiện thông qua kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ của Ngân hàng, kiểm tra kế hoạch chi phí được duyệt theo thẩm quyền.
- Thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ thực hiện việc rà soát các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị, Ban điều hành ban hành để tuân thủ các quy định Pháp luật, quy định Ngân hàng nhà nước.
- Trưởng Ban kiểm soát tham dự các hội nghị, các yêu cầu dự họp của Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng.
- Thực hiện cập nhật danh sách cổ đông lớn và những người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.
- Theo dõi và giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra giám sát, Ngân hàng nhà nước, kiểm toán độc lập.
- Báo cáo liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng theo yêu cầu của các cơ quan pháp luật.
- Báo cáo theo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng.

6. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát có 03 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách. Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công phân nhiệm cho từng thành viên để thực hiện Nhiệm vụ và

Quyền hạn của Ban Kiểm soát, Quyền và Nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát (theo Điều 45, 46 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 56 Điều lệ Ngân hàng).

- Trong phạm vi phân công, các thành viên tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mình, đồng thời thực hiện các quyết nghị trong từng phiên họp của Ban Kiểm soát.
- Đánh giá hoạt động Ban Kiểm soát trong năm 2023 đã thực hiện được những yêu cầu về trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Luật Tổ chức tín dụng và Điều lệ ngân hàng, đã góp phần thực hiện được các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; hoạt động Ngân hàng an toàn và có hiệu quả.

II. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và Công ty trực thuộc:

a. Nhân xét về báo cáo tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Ngân hàng được lập đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007, Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính của Ngân hàng đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán KPMG.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành áp dụng cho lĩnh vực ngân hàng và các tổ chức tín dụng.

b. Về tài sản và nguồn vốn

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	SỐ TIỀN
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	6.909.300
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	18.504.814
Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	114.923.931
<i>Trừ dự phòng rủi ro tiền gửi và cho vay các TCTD khác</i>	<i>(50.000)</i>
Chứng khoán kinh doanh	7.323.489
<i>Trừ dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh</i>	<i>(146.420)</i>
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	-
Cho vay khách hàng	487.601.852

Trừ dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(5.366.952)
Chứng khoán đầu tư	73.463.347
Trừ dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	-
Góp vốn đầu tư dài hạn	303.387
Trừ dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(163.362)
Tài sản cố định	4.762.561
Bất động sản đầu tư	177.005
Tài sản Có khác	10.551.637
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	718.794.589
NỢ PHẢI TRẢ VÀ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	
Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	88
Tiền gửi và vay các TCTD khác	89.506.662
Tiền gửi của khách hàng	482.702.731
Công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	117.126
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	41.534
Phát hành giấy tờ có giá	52.410.014
Các khoản nợ khác	23.060.473
Vốn và các quỹ	50.669.718
Trong đó: + Vốn điều lệ	38.840.504
+ Thặng dư vốn cổ phần	271.779
+ Cổ phiếu quỹ	-
+ Quỹ của Tổ chức tín dụng	11.557.435
Lợi nhuận chưa phân phối	20.286.243
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	718.794.589

c. Về thu nhập và chi phí

DVT: Triệu đồng

THU NHẬP (I)	62.491.002
Thu nhập từ lãi	52.346.796
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	4.945.751

Thu nhập từ hoạt động khác	1.197.217
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	75.610
Thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	1.110.105
Thu nhập thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	168.383
Thu nhập thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	2.647.140
CHI PHÍ (2)	42.423.003
Chi phí trả lãi	27.387.226
Chi phí hoạt động dịch vụ	2.023.414
Chi phí hoạt động khác	333.846
Chi phí quản lý chung	10.874.286
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	1.804.231
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (1) - (2)	20.067.999
Thuế thu nhập doanh nghiệp (dự kiến)	4.023.266
LỢI NHUẬN SAU THUẾ (dự kiến)	16.044.733

2. Đánh giá tình hình thực hiện các NQ Đại hội đồng Cổ đông thường niên (2023)

a. Kết quả hoạt động kinh doanh theo NQ Đại hội đồng cổ đông

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch (theo NQ ĐHĐCĐ)	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch (%)
Tổng tài sản	Tăng 10% so với 2022 (tương ứng 668.788 tỷ)	718.795	107,5%
Dư nợ	Tăng 9,7% so với 2022 (tương ứng 453.836 tỷ)	487.602	107,5%
Huy động vốn (tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá)	Tăng 8,1% so với 2022 (tương ứng 495.411 tỷ)	535.113	108%
Lợi nhuận trước thuế	20.058	20.068	100%
Hệ số An toàn vốn	>9%	12,5%	-
Tỷ lệ nợ xấu	<2%	1,21%	-

- Tổng tài sản: 718.795 tỷ đồng, đạt 107,5% kế hoạch.
- Huy động vốn (tiền gửi khách hàng và giấy tờ có giá): 535.113 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch, trong đó:
 - Tiền gửi cá nhân chiếm tỉ trọng lớn nhất (72%), tăng 50.775 tỷ đồng so với năm 2022.
 - Tiền gửi tổ chức chiếm tỉ trọng 18%, tăng 17.975 tỷ đồng so với năm 2022.
 - Phát hành giấy tờ có giá tăng 8.106 tỷ đồng so với năm 2022.
- Tổng dư nợ tín dụng: 487.602 tỷ đồng, đạt 107,5% kế hoạch.
- Tỷ lệ nợ xấu (nhóm 3 đến nhóm 5): 1,21% tổng dư nợ.
- Lợi nhuận trước thuế: 20.068 tỷ đồng, tăng 2.954 tỷ đồng so với lợi nhuận năm 2022, đạt 100% kế hoạch.

b. Các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông, phát hành, đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm.

III. Báo cáo kinh phí hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát:

- Kinh phí hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát được thực hiện theo chi tiết sau:

+ Thù lao Ban Kiểm soát : 9.990 triệu đồng.

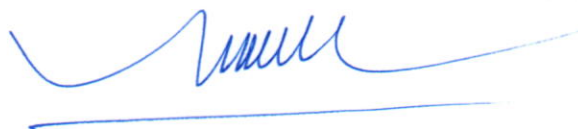
+ Chi phí về hành chánh, quản lý khác: 861 triệu đồng.

Mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong phạm vi thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua.

- Thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát theo Tờ trình về mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình đại hội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



HUỲNH NGHĨA HIỆP